

Số: 760 /QĐ-VHL

Hà Nội, ngày 06 tháng 6 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Danh mục và kinh phí Đề tài hợp tác với Bộ, ngành, địa phương cấp Viện Hàn lâm KHCNVN thực hiện năm 2015 -2016

CHỦ TỊCH VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ban hành ngày 09/6/2000;

Căn cứ Nghị định số 108/2012/NĐ-CP ngày 25/12/2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Ứng dụng và Triển khai Công nghệ, Trưởng Ban Kế hoạch - Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục và kinh phí Đề tài hợp tác Bộ ngành, địa phương cấp Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam thực hiện năm 2015-2016. (Danh mục các đề tài kèm theo).

Điều 2. Giao Ban Ứng dụng và Triển khai công nghệ chủ trì hướng dẫn đơn vị, chủ nhiệm đề tài thực hiện các thủ tục để thẩm định theo quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Ban Ứng dụng và Triển khai công nghệ, Trưởng Ban Kế hoạch Tài chính, Thủ trưởng đơn vị và cá nhân đề xuất đề tài chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, Ban UDTKCN.LH.

KT. CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH



Đương Ngọc Hải

DANH MỤC

Các đề tài hợp tác với Bộ, ngành, địa phương thực hiện năm 2015 – 2016
 (Kèm theo Quyết định số 750/QĐ-VHL ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam)



ST T	Tên Đề xuất	Cơ quan chủ trì, Chủ nhiệm	Địa phương hợp tác	Mục tiêu	Sản phẩm, kết quả chính dự kiến	Kinh phí Viện Hàn lâm cấp (triệu đồng)
1	Đánh giá mức độ đa dạng nguồn gen và ứng dụng thị thị di truyền phân tử trong hỗ trợ chọn lọc giống gà Liên Minh.	Viện Công nghệ sinh học TS. Nguyễn Thị Diệu Thúy	UBND thành phố Hải Phòng	Đánh giá mức độ đa dạng di truyền các ứng cử gen liên quan tính trạng chất lượng ở giống gà Liên Minh. Ứng dụng chỉ thị phân tử trong hỗ trợ chọn giống gà Liên Minh cải thiện khả năng sinh sản.	Số liệu khoa học về đa dạng nguồn gen giống gà Liên Minh nuôi tại Hải Phòng. Mức độ tương quan di truyền giữa các chỉ thị gen và tính trạng sinh sản ở giống gà Liên Minh. Có ít nhất 01 allele/kiểu gen ưu thế cho khả năng sinh sản ở gà Liên Minh hỗ trợ chọn giống. 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học quốc gia/quốc tế. Đào tạo 01 sinh viên + 01 thạc sĩ khoa học.	600



11

2	Nghiên cứu phân vùng chức năng sinh thái làm cơ sở phục vụ phát triển bền vững kinh tế - xã hội và chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu tỉnh Thái Bình	Viện Địa lý TS. Lưu Thế Anh	UBND tỉnh Thái Bình	Xây dựng được cơ sở khoa học phục vụ phát triển bền vững kinh tế - xã hội và chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Thái Bình tiếp cận theo phân vùng chức năng sinh thái	<ul style="list-style-type: none">+ Bộ số liệu đánh giá hiện trạng tài nguyên, môi trường, các hệ sinh thái và kinh tế - xã hội tỉnh Thái Bình;+ Cơ sở lý luận và bộ tiêu chí phân vùng phục vụ phân vùng chức năng sinh thái phù hợp với điều kiện tỉnh Thái Bình và các kịch bản biến đổi khí hậu;+ Kết quả và bản đồ phân vùng chức năng sinh thái tỉnh Thái Bình tỷ lệ 1/100.000 nhằm chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững kinh tế - xã hội;+ Kết quả đánh giá và dự báo các thách thức đối với từng vùng chức năng sinh thái gắn với tác động của biến đổi khí hậu;+ Các kế hoạch hành động cho từng vùng chức năng sinh thái phục vụ phát triển bền vững kinh tế - xã hội và chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Thái Bình;+ Công bố 2 bài báo trên tạp chí uy tín trong nước.	600
---	---	--------------------------------	---------------------	--	---	-----

11/11/2023

3	Đánh giá khả năng di thực cây Quinoa (<i>Chenopodium quinoa</i> Willd) trên các loại đất khó trồng phục vụ chuyển dịch cơ cấu cây trồng thích ứng với biến đổi khí hậu tại tỉnh Quảng Nam, Quảng Trị	Viện Nghiên cứu KH Miền Trung ThS. Vũ Thị Thanh Tâm.	UBND tỉnh Quảng Nam, Quảng Trị	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu khả năng di thực của cây Quinoa (<i>Chenopodium quinoa</i> Willd) trên đất khó trồng tại tỉnh Quảng Nam, Quảng Trị - Trồng thử nghiệm và đánh giá khả năng thích ứng cây Quinoa trên đất cát, đất đồi núi trọc và đất ngập mặn tại tỉnh Quảng Nam, Quảng Trị - Xây dựng quy trình hướng dẫn từ khâu trồng trọt cho đến thu hoạch và bảo quản hạt cây Quinoa tại tỉnh Quảng Nam, Quảng Trị 	<ul style="list-style-type: none"> - Sản phẩm KHCN chính: Báo cáo về tiềm năng di thực cây Quinoa trên các vùng đất khó trồng ở Quảng Nam, Quảng Trị; Mô hình trồng cây Quinoa; Cẩm nang hướng dẫn quy trình trồng cây Quinoa; Cẩm nang hướng dẫn thu hoạch và bảo quản hạt Quinoa; Thể hệ Quinoa F1 có thể sinh trưởng và phát triển trên các loại đất khó trồng ở Quảng Nam, Quảng Trị. - Công bố: Khoảng 4 bài báo trên các tạp chí, kỷ yếu Quốc gia về Nông nghiệp, Sinh học, Khoa học Sự Sống và Sinh thái Nông nghiệp - Đào tạo: Dự kiến đào tạo 1 Thạc sĩ thuộc lĩnh vực Nông học 	700
4	Nghiên cứu bảo tồn và phát triển một số loài đặc sản bản địa có giá trị cao (Ngán và Sá sùng) tại vùng triền tỉnh Quảng Ninh	Viện Tài nguyên và Môi trường ThS. Nguyễn Xuân Thành.	UBND tỉnh Quảng Ninh	Bảo tồn, phát triển nguồn lợi thủy sản ngoài tự nhiên, sản xuất giống nhân tạo và nuôi thương phẩm thành sản xuất hàng hóa để duy trì và phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập cho ngư dân ven biển, góp phần đa dạng hóa giống vật nuôi có giá trị, bảo vệ và phát triển nguồn lợi, bảo tồn đa dạng sinh học.	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ tư liệu về sinh thái, sinh học và nguồn lợi Ngán, Sá sùng tại Quảng Ninh. - Quy trình kỹ thuật sản xuất giống nhân tạo và nuôi thương phẩm Ngán và Sá sùng tại Quảng Ninh. - Các biện pháp bảo tồn và phát triển nguồn lợi tự nhiên và nuôi Ngán, Sá sùng tại Quảng Ninh. 	600

15/11/2010

5	Hoàn thiện và triển khai thiết bị hấp phụ asen bằng vật liệu nano hệ Fe - Mn tại các hộ gia đình trong tỉnh Hà Tĩnh	Viện Khoa học vật liệu, ThS. Phạm Ngọc Chức	UBND tỉnh Hà Tĩnh	<p>- Nghiên cứu chế tạo nâng cấp hoàn thiện thiết bị hấp phụ asen sử dụng vật liệu nano để hấp phụ asen trong nước ngầm.</p> <p>- Triển khai lắp đặt 100 bộ lọc xử lý asen có công suất 50 – 100 lít/h tại các hộ gia đình đạt tiêu chuẩn chất lượng QCVN 01:2009/ BYT với As < 0,01 mg/l trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. Tổ chức 2 buổi tập huấn sử dụng thiết bị lọc asen tại huyện có lắp đặt thiết bị và một hội nghị khoa học tại Hà Tĩnh</p>	<p>- 100 bộ lọc asen có công suất 50 – 100 l/h được lắp đặt tại các hộ gia đình đạt QCVN 01:2009/BYT với As < 0,01 mg/l;</p> <p>- Các kết quả phân tích đánh giá chất lượng nguồn nước trước và sau khi xử lý loại bỏ asen</p> <p>- Tổ chức 2 hội nghị quảng bá thiết bị xử lý asen tại huyện được lắp đặt thiết bị của Hà Tĩnh và một hội nghị khoa học tại tỉnh Hà Tĩnh</p> <p>- Đăng ký chất lượng hàng hóa</p>	400
6	Nghiên cứu hoàn thiện công nghệ sản xuất Nattokinase từ đậu tương Việt nam bởi chủng <i>Bacillus subtilis natto</i> , nhằm tạo thực phẩm chức năng hỗ trợ làm tan khối huyết, phòng chống và điều trị các bệnh tim mạch, đột quỵ gây tai	Viện Nghiên cứu Khoa học Miền Trung TS. Nguyễn Hoàng Dương.	UBND tỉnh Thừa Thiên Huế	<p>- Có được 02 chủng <i>Bacillus subtilis natto</i> có khả năng sinh tổng hợp cao Nattokinase phục vụ nghiên cứu quy trình sản xuất thực phẩm chức năng hỗ trợ làm tan khối huyết, phòng chống và điều trị các bệnh tim mạch, đột quỵ gây tai biến ở người.</p> <p>- Hoàn thiện được quy trình công nghệ sản xuất thực phẩm chức năng Nattokinase và chuyển giao công nghệ cho tỉnh Thừa Thiên Huế.</p>	<p>- Sản phẩm KHCN chính: 02 chủng <i>Bacillus subtilis natto</i> có khả năng sinh tổng hợp cao Nattokinase từ đậu tương của Việt Nam; 01 quy trình công nghệ lên men sản xuất chế phẩm Nattokinase; 01 quy trình thu hồi, chiết xuất, tạo bột nguyên liệu và viên nén thực phẩm chức năng Nattokinase; Sản xuất được 500 viên nén thực phẩm chức năng Nattokinase; 01 bộ tiêu chuẩn chất lượng cơ sở; 01 Báo cáo Khoa học của đề tài.</p> <p>- Công bố: 02 bài báo trên các tạp chí Quốc gia</p> <p>- Đào tạo: Dự kiến tham gia đào tạo</p>	600

VA
1/1/2014

	biển, ứng dụng sản xuất tại tỉnh Thừa Thiên Huế				01 Thạc sĩ thuộc lĩnh vực Công nghệ sinh học.	
7	Nghiên cứu xây dựng mô hình bổ sung nhân tạo làm nhạt hóa nước ngầm nhằm cung cấp nước cho một công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn tỉnh Thái Bình	Viện Địa chất PGS.TS. Nguyễn Văn Hoàng.	UBND tỉnh Thái Bình	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu tính khả thi phương pháp bổ sung nhân tạo nước ngầm nhằm làm nhạt hóa tầng chứa nước lợ và khai thác cung cấp nguồn nước nhạt; - Xây dựng mô hình công trình bổ sung nhân tạo nước ngầm nhằm làm nhạt hóa tầng chứa nước lợ và khai thác cung cấp nguồn nước thô nhạt cho 1 công trình cấp qui hoạch cấp nước cụ thể, nơi khó khăn về nguồn nước mặt cũng như nước ngầm. <p>Các cơ sở khoa học và hiệu quả thực tế của công trình sẽ là cơ sở vững chắc cho việc nhân rộng mô hình công nghệ cho toàn bộ các địa phương trong tỉnh, cũng như xác định các phương pháp công nghệ khả thi đa dạng khác.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tổng hợp các điều kiện địa chất thủy văn và động thái mực nước và tổng khoáng hóa và độ mặn khu vực huyện Tiền Hải - Báo cáo thuyết minh giải pháp công nghệ khả thi nhằm nhạt hóa nước ngầm tầng Holocen khu vực hai huyện ven biển tỉnh Thái Bình. - Mô hình nhạt hóa nước tầng Holocen cung cấp nước thô cho công trình cấp nước vệ sinh nông thôn. 	500



8	<p>Xây dựng mô hình ứng dụng công nghệ tiên tiến thân thiện môi trường để giảm thiểu mức độ ô nhiễm không khí trong các phòng khám chữa bệnh trong bệnh viện tại Hải Phòng</p>	<p>Viện Công nghệ môi trường</p> <p>ThS. Vũ Văn Tú.</p>	<p>UBND thành phố Hải Phòng</p>	<p>Xây dựng mô hình ứng dụng công nghệ và thiết bị làm sạch không khí được chế tạo trong nước trên cơ sở các thành tựu khoa học tiên tiến để giảm thiểu ô nhiễm không khí trong một số phòng khám chữa bệnh tại bệnh viện Việt Tiệp, Bệnh viện Phụ sản và bệnh viện Nhi Đức thuộc thành phố Hải Phòng</p>	<p>- Mô hình thiết bị làm sạch không khí (xử lý aldehyt, aceton và một số hóa chất khác; diệt khuẩn, nấm) trong phòng bệnh, văn phòng công suất 200m³/h)</p> <p>- Quy trình vận hành thiết bị.</p> <p>- Bản thiết kế thiết bị.</p> <p>- Đào tạo cán bộ vận hành, chuyển giao thiết bị.</p> <p>- Bài báo khoa học đăng trong tạp chí chuyên ngành có uy tín: 1-2</p>	<p>400</p>
9	<p>Nghiên cứu giải pháp cân bằng hệ vi sinh vật phân hủy nền đáy và đề xuất công nghệ xử lý mùi tại âu thuyền Thọ Quang thành phố Đà Nẵng</p>	<p>Viện Công nghệ môi trường</p> <p>KS. Huỳnh Đức Long.</p>	<p>UBND thành phố Đà Nẵng</p>	<p>- Đánh giá toàn bộ hiện trạng môi trường phát sinh mùi tại khu vực âu thuyền Thọ Quang thành phố Đà Nẵng.</p> <p>- Xây dựng mô hình thực nghiệm để cân bằng hệ vi sinh vật xử lý bùn đáy âu thuyền trong phòng thí nghiệm và áp dụng tại hiện trường.</p> <p>- Đề xuất công nghệ thích hợp nhằm xử lý triệt để mùi tại âu thuyền Thọ Quang thành phố Đà Nẵng.</p>	<p>- Tuyển chọn 3-4 chủng vi sinh vật hữu ích có tác dụng phân hủy các chất hữu cơ trong bùn đáy âu thuyền Thọ Quang làm giảm phát sinh mùi.</p> <p>- Đề xuất giải pháp công nghệ thích hợp để xử lý mùi tại âu thuyền Thọ Quang</p> <p>- 01 bài báo đăng trên tạp chí Khoa học và Công nghệ, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.</p> <p>- 02 Sinh viên trong lĩnh vực khoa học môi trường được đào tạo.</p> <p>- 01 báo cáo khoa học toàn bộ nội dung thực hiện.</p>	<p>700</p>



10	Xây dựng bộ cơ sở dữ liệu quản lý hệ thống cột mốc biên giới Việt -Trung trên địa bàn tỉnh Lai Châu -	Viện Công nghệ vũ trụ ThS. Huỳnh Xuân Quang.	UBND tỉnh Lai Châu	Xây dựng hệ cơ sở dữ liệu ảnh vệ tinh, ảnh máy bay, nền địa hình, ảnh chụp thực tế 360° hệ thống các cột mốc chính trên hệ thống biên giới Việt – Trung phân bố trên địa bàn tỉnh Lai Châu. - Chuyển giao công nghệ và hướng dẫn sử dụng cho các cán bộ, đơn vị liên quan trên địa bàn tỉnh Lai Châu trong việc khai thác cơ sở dữ liệu	Báo cáo tổng hợp đề tài Cơ sở dữ liệu các cột mốc vùng biên tỉnh Lai Châu. Bộ dữ liệu được tổ chức phát triển trên nền WebGIS Tài liệu hướng dẫn khai thác hệ thống dữ liệu. Các cán bộ được đào tạo, chuyển giao công nghệ. Kết hợp hướng dẫn tốt nghiệp cho sinh viên. Bài báo đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành: 1 - 2 bài	600
11	Nghiên cứu thành phần hóa học và hoạt tính kháng viêm, giảm đau của cây thuốc <i>Smilax glabra</i> Roxb mới được phát hiện tại Vườn Quốc gia Bidoup - Núi Bà	Ban Quản lý dự án Hóa dược TS. Lê Ngọc Hùng	Vương Quốc gia Bidup Núi Bà	Nghiên cứu về thành phần hóa học và đánh giá hoạt tính kháng viêm, giảm đau của dịch chiết, phân đoạn hoặc các chất sạch, từ đó định hướng tạo ra sản phẩm ứng dụng.	-Hồ sơ thu mẫu của cây -Báo cáo về kết quả về sàng lọc hoạt tính kháng viêm, giảm đau -Báo cáo về kết quả về xác định cấu trúc hóa học của các chất phân lập được - Đăng kí sở hữu trí tuệ : Hồ sơ của 01 sản phẩm có tác dụng kháng viêm, giảm đau - Công bố 2 bài báo ở tạp chí khoa học chuyên ngành -Đào tạo; 01Thạc sĩ; tham gia đào tạo 1 nghiên cứu sinh	600

Số báo: 10/2011

12	Quy hoạch phát triển bền vững cây công nghiệp quan trọng trên địa bàn tỉnh Điện Biên	Viện Công nghệ vũ trụ ThS. Nguyễn Vũ Giang.	UBND tỉnh Điện Biên	Sử dụng ảnh vệ tinh thành lập bản đồ phân bố các loại cây công nghiệp trên địa bàn, đánh giá mức độ phát triển (về diện tích) của các loại cây này trong thời gian gần đây. Nghiên cứu mức độ thích nghi của các diện tích hiện đang trồng cây công nghiệp, đề xuất quy hoạch phát triển bền vững nhằm đạt hiệu suất cao trong sản xuất cây công nghiệp trên địa bàn tỉnh.	Bản đồ phân bố các loại cây công nghiệp quan trọng tỷ lệ 1:50.000 Bản đồ biến động diện tích các loại cây công nghiệp quan trọng tỷ lệ 1:50.000 hoặc chi tiết hơn Bản đồ thích nghi cây trồng cho một số loại cây công nghiệp chủ yếu tỷ lệ 1:50.000 hoặc chi tiết hơn Bản đồ đề xuất quy hoạch trồng cây công nghiệp phục vụ mục tiêu phát triển	600
13	Nghiên cứu các đặc điểm di truyền phân tử của quần thể bò lai tự nhiên giữa bò tót (<i>Bos gaurus</i>) và bò nhà (<i>Bos taurus</i>) ở vườn Quốc gia Phước bình tạo cơ sở cho công tác chọn giống	Viện công nghệ sinh học TS. Lê Văn Sơn.	UBND tỉnh Lâm Đồng	Nghiên cứu các đặc điểm di truyền phân tử của quần thể bò lai tự nhiên giữa bò tót (<i>Bos gaurus</i>) và bò nhà (<i>Bos taurus</i>) ở vườn Quốc gia Phước bình tạo cơ sở cho công tác chọn giống.	- 02-03 chỉ thị đặc trưng cho bò tót và bò nhà - 02-03 trình tự các đoạn gen nhận biết con lai bò tót - Số liệu về bộ nhiễm sắc thể của bò lai, F1, F2 - 01-02 bài báo đăng trên tạp chí quốc gia/VAST - Tham gia đào tạo 01-02 thạc sỹ/nghiên cứu sinh	600

VA

14	Xác định hành lang thoát lũ trên sông vùng hạ du Vu Gia -Thu Bồn (thuộc thành phố Đà Nẵng) khi hệ thống công trình thủy điện ở thượng du đi vào vận hành trong bối cảnh biến đổi khí hậu	Viện Địa lý ThS. Hoàng Thái Bình.	UBND thành phố Đà Nẵng	<ul style="list-style-type: none"> - Tính toán, xác định lũ thiết kế phục vụ quy hoạch, xác định tuyến hành lang thoát lũ khi các công trình thủy điện vận hành và trong điều kiện biến đổi khí hậu. - Xác định tuyến hành lang thoát lũ, xây dựng bản đồ chỉ giới thoát lũ tỷ lệ 1:10.000 trên các tuyến sông chính ứng với lũ thiết kế. - Đề xuất phương án khai thác và sử dụng vùng bãi bồi và vùng ven sông phù hợp với khả năng thoát lũ nhằm ổn định đời sống cư dân và phát triển bền vững. 	<ul style="list-style-type: none"> - Các phương án quy hoạch xây dựng hành lang thoát lũ, bản đồ hành lang thoát lũ theo các kịch bản hệ thống sông hạ lưu Vu Gia - Thu Bồn thuộc Thành phố Đà Nẵng. - Đề xuất đề án quy hoạch hành lang thoát lũ cho các tuyến sông thành phố Đà Nẵng, khoanh vùng các vùng ngập lũ nguy hiểm, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt. - 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành. 	600
15	Ứng dụng công nghệ sinh học sinh sản và xây dựng công thức lai tạo nhằm cải tạo chất lượng đàn bò địa phương và phát triển chăn nuôi bò thịt trên địa bàn tỉnh Đắk Nông	Viện Sinh học nhiệt đới PGS. TS. Hoàng Nghĩa Sơn.	UBND tỉnh Đắk Nông	<ul style="list-style-type: none"> - Cải thiện thể trạng, chất lượng đàn bò địa phương và phát triển chăn nuôi bò thịt trên địa bàn tỉnh Đắk Nông 	<ul style="list-style-type: none"> Quy trình gây động dục đồng loạt bằng các loại hormone sinh sản phù hợp cho đàn bò trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đạt hiệu quả động dục 75 – 85% và kết quả phối giống đạt 65 – 70%. 5 kỹ thuật viên thụ tinh nhân tạo có khả năng thực hiện độc lập. 8 bò đực giống Sind phục vụ đề tài. Khoảng 100 bê lai Sind F1 và 50 bê lai Sind F2 + khoảng 50 bê lai F1 hướng thịt. 	600
16	Nghiên cứu ổn định và nâng cao chất lượng, giá trị	Viện Hóa học	UBND tỉnh Bắc Giang			500

	<p>sản phẩm bằng thiết lập mô hình hệ thống kiểm tra và giám sát an toàn thực phẩm theo tiêu chuẩn GLOBALGAP trong sản xuất và tiêu thụ vải thiều Lục Ngạn Bắc Giang</p>					
17	<p>Xây dựng phần mềm quản lý bệnh viện và bệnh án điện tử</p>	<p>Viện Công nghệ thông tin</p> <p>Thạc sỹ Lê Quý Sơn</p>	<p>UBND tỉnh Hà Giang</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường ứng dụng Công nghệ thông tin (CNTT) trong quản lý bệnh án điện tử phục vụ việc trao đổi dữ liệu bệnh án giữa các bệnh viện góp phần nâng cao chất lượng chuyên môn; tăng cường cải cách hành chính các bệnh viện giảm thủ tục phiền hà, tạo công bằng trong chăm sóc sức khỏe góp phần nâng cao chất lượng công tác khám chữa bệnh cho nhân dân tỉnh Hà Giang; - Tăng cường khả năng trao đổi Bệnh án điện tử giữa các 	<ul style="list-style-type: none"> - Module quản lý HSBA điện tử - Module hiển thị hồ sơ bệnh án - Module kết xuất dữ liệu bệnh án - Module cung cấp dịch vụ mã hóa, giải mã dữ liệu HSBA - Module thực hiện, theo dõi giao diện - Module quản lý danh mục - Module Báo cáo – thống kê. - Module quản trị hệ thống - Module khai thác hồ sơ bệnh án nội bộ 	600

CƠ

			<p>bệnh viện: xây dựng nội dung cơ bản cho bệnh án điện tử, các chuẩn trao đổi, lưu trữ, bảo mật thông tin; quy trình trao đổi, nguyên tắc khai thác và cập nhật thông tin, đảm bảo an toàn thông tin cho bệnh nhân;</p> <p>- Tăng cường khả năng quản lý của Sở Y tế tới các bệnh viện nằm trong hệ thống Sở.</p>	
--	--	--	--	--



[Handwritten signature]